

Số: 78 /KH-UBND

Tuyên Quang, ngày 26 tháng 10 năm 2015

KẾ HOẠCH

Triển khai Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp giai đoạn 2015- 2020 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ Quyết định số 2139/QĐ-TTg ngày 28/11/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện và điều chỉnh nội dung các dự án của Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp giai đoạn 2010-2014; Quyết định số 762/QĐ-BCĐ ngày 22/4/2015 của Ban chỉ đạo Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp giai đoạn 2015-2020 phê duyệt Kế hoạch tổng thể triển khai các hoạt động của Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp giai đoạn 2015-2020, UBND tỉnh Tuyên Quang xây dựng Kế hoạch triển khai Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp giai đoạn 2015-2020 trên địa bàn tỉnh, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Nhằm tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp trong giai đoạn 2015 - 2020.

b) Tiếp tục tạo sự chuyển biến cơ bản về nhận thức pháp luật, ý thức tìm hiểu, tuân thủ pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, chủ động phòng chống rủi ro pháp lý cho doanh nghiệp, đồng thời góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước bằng pháp luật đối với doanh nghiệp, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

2. Yêu cầu

a) Việc triển khai thực hiện Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp phải đảm bảo mục tiêu chung, định hướng và tiến độ thực hiện Chương trình theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

b) Tăng cường sự tham gia, phối hợp của các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các cấp, các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp, khuyến khích sự tham gia chủ động và tích cực của các doanh nghiệp, huy động các nguồn lực xã hội vào công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

II. NỘI DUNG

1. Tăng cường năng lực cho các cơ quan, tổ chức thực hiện chức năng và người thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

a) Phối hợp với Bộ Tư pháp, các tổ chức pháp chế của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ tổ chức thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo Nghị định 66/2008/NĐ-CP ngày 28/5/2010 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp thông qua việc biên soạn các bản tin, sổ tay, tài liệu về hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; phối hợp xây dựng tiêu chuẩn đánh giá hiệu quả hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

b) Tổ chức các hoạt động nâng cao năng lực; hỗ trợ các hoạt động bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng hỗ trợ pháp lý, thông tin pháp lý thường xuyên cho người làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tại các Sở, ban, ngành cấp tỉnh.

c) Tổ chức các hội nghị, tọa đàm, trao đổi kinh nghiệm, các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng cho các cơ quan, tổ chức hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

* Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

* Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành; các tổ chức đại diện doanh nghiệp.

* Thời gian thực hiện: Từ năm 2015-2017.

2. Hỗ trợ nâng cao chất lượng hoạt động thông tin pháp lý cho doanh nghiệp

a) Phát triển, duy trì, vận hành Cổng thông tin điện tử của tỉnh; Trang thông tin điện tử của các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố nhằm cung cấp đầy đủ, kịp thời, toàn diện thông tin pháp lý có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Xây dựng, duy trì, cập nhật, giới thiệu thường xuyên văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương, của tỉnh ban hành về kinh doanh; giới thiệu, khuyến cáo doanh nghiệp thực thi pháp luật trong hoạt động sản xuất kinh doanh; giới thiệu các Điều ước quốc tế về thương mại mà Việt Nam ký kết hoặc tham gia; thông tin, trao đổi kinh nghiệm giữa các doanh nghiệp trong việc thực thi pháp luật; tổ chức tiếp nhận và giải đáp các vướng mắc của doanh nghiệp về những quy định của pháp luật; cung cấp thông tin, tư liệu Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Trang thông tin điện tử

của các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

* *Đơn vị chủ trì:* Sở Thông tin và Truyền thông.

* *Đơn vị phối hợp:* Sở Tư pháp; các Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện.

* *Thời gian thực hiện:* Năm 2015-2020

b) Phối hợp, hỗ trợ tổ chức xây dựng và phát sóng các chuyên mục hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên các phương tiện thông tin đại chúng, trọng tâm là các thông tin pháp lý trong hoạt động đầu tư, kinh doanh và hội nhập, nhất là hệ thống pháp luật về đầu tư, kinh doanh trong nước và các cam kết quốc tế tác động trực tiếp đến doanh nghiệp.

* *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp, Cục thuế tỉnh, Sở Công thương.

* *Cơ quan phối hợp:* Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Tuyên Quang; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

* *Thời gian thực hiện:* Năm 2015-2020.

c) Tổ chức các Chương trình, Hội nghị, Tọa đàm, trao đổi, đối thoại giữa Lãnh đạo tỉnh với doanh nghiệp về vấn đề pháp lý liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp; tổ chức các buổi giới thiệu các chuyên đề, các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nghiên cứu, nắm bắt các cam kết quốc tế.

* *Cơ quan chủ trì:* Các Sở, ban, ngành theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

* *Cơ quan phối hợp:* Sở Tư pháp, các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp.

* *Thời gian thực hiện:* Năm 2015 - 2020.

3. Hỗ trợ pháp lý trực tiếp cho doanh nghiệp

a) Tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật kinh doanh mới cho doanh nghiệp; bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ, kiến thức pháp luật cho cán bộ pháp chế các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh

* *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp.

* *Cơ quan phối hợp:* Các Sở, ban, ngành; các tổ chức đại diện doanh nghiệp.

* *Thời gian thực hiện:* Năm 2015 - 2017.

b) Triển khai hoạt động thiết lập mạng lưới tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, ưu tiên các địa bàn kinh tế xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn theo hướng có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào các hình thức tư

vấn trực tiếp mang lại hiệu quả cao, thiết thực cho doanh nghiệp, kịp thời giải đáp các vướng mắc của doanh nghiệp về những quy định của pháp luật kinh doanh; đồng thời xử lý những kiến nghị của doanh nghiệp về hoàn thiện các quy định của pháp luật.

* *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp.

* *Cơ quan tham gia*: Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa, Đoàn luật sư, Hội luật gia và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

* *Thời gian thực hiện*: Năm 2015 - 2020

4. Hoạt động quản lý chương trình và tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả chương trình

a) Tổ chức hội nghị triển khai Kế hoạch hoạt động của Chương trình (thời gian thực hiện: hàng năm)

b) Thực hiện mua sắm trang thiết bị, văn phòng phẩm phục vụ cho hoạt động thường xuyên của Chương trình giai đoạn 2015-2020 (thời gian thực hiện: hàng năm)

c) Trao đổi kinh nghiệm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tại một số tỉnh làm điểm Chương trình (thời gian thực hiện: Năm 2015 - 2017)

d) Thực hiện tổng kết công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2015-2020, báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tư pháp (thời gian thực hiện: Năm 2020)

đ) Thực hiện các hoạt động khác có liên quan đến công tác quản lý, tổ chức thực hiện các hoạt động của Chương trình (Thời gian thực hiện: Năm 2015 - 2020)

* *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp

* *Cơ quan phối hợp*: các Sở, ban, ngành; các tổ chức đại diện doanh nghiệp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Sở Tư pháp

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; phối hợp với Bộ Tư pháp, Ban chỉ đạo Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh

nghiệp giai đoạn 2015-2020 của Trung ương tổ chức thực hiện có hiệu quả các hoạt động của Chương trình tại địa phương.

b) Trực tiếp làm đầu mối phối hợp, đôn đốc, hướng dẫn các Sở, ban, ngành, các tổ chức đại diện của doanh nghiệp triển khai thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ sơ kết, tổng kết, tổng hợp kết quả thực hiện các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, báo cáo Uỷ ban nhân dân tỉnh và Ban chỉ đạo Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp giai đoạn 2015-2020 Trung ương theo quy định.

2. Trách nhiệm của các Sở, ban, ngành

Tổ chức thực hiện kế hoạch công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của ngành; phối hợp với Sở Tư pháp, các tổ chức đại diện của doanh nghiệp triển khai thực hiện các hoạt động theo kế hoạch. Định kỳ quý, 6 tháng, hàng năm tổng hợp kết quả thực hiện của ngành, đơn vị gửi Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Uỷ ban nhân dân tỉnh theo quy định.

3. Trách nhiệm các Tổ chức đại diện của doanh nghiệp

Xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện; phối hợp với Sở Tư pháp, các cơ quan liên quan thực hiện các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho các doanh nghiệp theo Kế hoạch này và hướng dẫn của Ban chỉ đạo Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp giai đoạn 2015-2020 Trung ương. Định kỳ hàng quý, 6 tháng và hàng năm tổng hợp kết quả thực hiện gửi Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Uỷ ban nhân dân tỉnh.

4. Trách nhiệm của các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức có đăng ký kinh doanh

Chủ động tìm hiểu pháp luật; tích cực phối hợp với các Sở, ban, ngành, các tổ chức đại diện của doanh nghiệp trong các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; cử cán bộ tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp.

IV. KINH PHÍ BẢO ĐÀM

1. Kinh phí đảm bảo cho công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp do ngân sách Nhà nước bảo đảm theo phân cấp quản lý ngân sách.

Căn cứ điều kiện thực tế của địa phương, Sở Tài chính tham mưu với UBND tỉnh về kinh phí bảo đảm cho hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh

nghiệp theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Các tổ chức đại diện của doanh nghiệp, các doanh nghiệp, hợp tác xã, các tổ chức có đăng ký kinh doanh chủ động bố trí kinh phí tham gia các hoạt động của Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp tại tổ chức, doanh nghiệp theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp giai đoạn 2015-2020 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy; | báo cáo
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó CT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- Các Tổ chức đại diện doanh nghiệp;
- Báo TQ, Đài PT & TH tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Chánh VP, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC (P.Hà).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Vũ Thị Bích Việt